

Bản án số: 84/2023/HS-PT

Ngày 04 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Đặng Hồng Sơn.

2. Ông Phan Thanh Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/HSPT ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Đức T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Tòa án Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đức T, sinh năm 1963 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: 9A, Đường C, thị trấn B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức Q và bà Nguyễn Thị T; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định số 15/QĐ-XPHC ngày 18/02/2022 của Công an phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền số 1.500.000 đồng, đã nộp ngày 18/02/2022; tại ngoại có mặt.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 16/4/2022, Trần Đức T rủ Tăng Đắc L, Quách Văn B và Phạm Văn Đ chơi đánh bài phỏm ăn tiền với nhau tại sạp không tên đối diện Ki-ốt A.10 chợ T, phường P, Quận B. Hình thức chơi bài phỏm là mỗi người được chia 09

lá bài, người làm cái thì được 10 lá bài và đánh trước. Nếu bài có 03 lá giống nhau (ví dụ: 3 lá 4, 3 lá 7....) hoặc có sảnh 03 lá cùng chất trở lên (ví dụ: 4,5,6 cơ; 8,9,10 chuồn....) thì được tính là một phỏm. Người chơi có quyền ăn bài người khác đánh cho mình để tạo thành 01 phỏm. Nếu ăn lá bài thứ nhất thì ăn 20.000 đồng, ăn lá thứ 2 thì ăn 40.000 đồng, ăn lá thứ 3 thì người bị ăn ba lá bài phải đền bài ù cho người tới ù. Nếu người nào ăn lá bài ở vòng cuối hạ bài thì ăn được chót hạ là 80.000 đồng. Cách thức đánh bài phỏm ăn tiền như sau: Người nào thắng sẽ ăn tiền 03 người chơi còn lại là 120.000 đồng/1 ván. Ba người còn lại thua lần lượt là: người tới nhì thua 20.000 đồng, người tới ba thua 40.000 đồng, người tới chót thua 60.000 đồng. Bài ai không có phỏm thì bị tính là bài cháy và chung cho người thắng nhất 80.000 đồng. Nếu người chơi “ù” (nghĩa là có 03 phỏm hoặc 02 phỏm 9 lá bài) thì ăn được số tiền 300.000 đồng (03 người chơi còn lại, mỗi người thua 100.000 đồng cho người có bài ù). Các đối tượng chơi bài đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phường Tân Phú, Quận 7 kiểm tra, phát hiện tạm giữ 03 bộ bài tây, tiền trên chiếu bạc là 2.880.000 đồng, lập biên bản làm rõ xử lý.

Trần Đức T mang theo 2.220.000 đồng và 100 Euro để tham gia chơi đánh bài phỏm. T chơi tới khi bị bắt, T ăn được 400.000 đồng. Khi công an phường Tân Phú kiểm tra đã tạm giữ của T số tiền trên chiếu bạc là 2.620.000 đồng và 100 Euro trong túi áo là tiền mang theo dùng để đánh bạc.

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Sài Gòn có công văn số 2626/CV-NSG.NQ ngày 23/06/2022 trả lời Cơ quan CSĐT Công an Quận 7: Tờ tiền mệnh giá 100 Euro số seri 3047048735 là tiền thật; mệnh giá quy đổi 100 Euro sang tiền Việt Nam đồng (tỷ giá mua tiền mặt) là 2.411.643 đồng (tỷ giá quy đổi ngày 15/04/2022).

Phạm Văn Đ mang theo 700.000 đồng để tham gia chơi đánh bài. Khi bị bắt thì Đ vừa thua hết 700.000 đồng.

Quách Văn B mang theo 1.000.000 đồng để tham gia chơi đánh bài phỏm. B chơi bài tới khi bị bắt, B ăn được 260.000 đồng. Khi công an phường Tân Phú kiểm tra đã tạm giữ số tiền trên chiếu bạc của B là 260.000 đồng và thu giữ tiền dùng để đánh bạc là 1.000.000 đồng.

Tăng Đắc L mang theo 750.000 đồng dùng để tham gia chơi đánh bài phỏm. L chơi bài tới khi bị bắt, L ăn được 40.000 đồng. Khi công an phường Tân Phú kiểm tra đã tạm giữ số tiền của L dùng đánh bạc 790.000 đồng.

Tổng số tiền trên chiếu bạc và các đối tượng mang theo dùng để đánh bạc là 7.081.643 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 03 (ba) bộ bài tây (đã qua sử dụng) dùng để đánh bài ăn tiền.
- Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 2.880.000 đồng, gồm: 2.620.000 đồng thu giữ của Trần Đức T và 260.000 đồng thu giữ của Quách Văn B.

- Tạm giữ tiền trên người của: Quách Văn B là 1.000.000 đồng, Tăng Đắc L là 790.000 đồng và Trần Đức T 100 Euro.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 136/CT-VKSQ.7 ngày 04/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố các bị cáo Trần Đức T, Phạm Văn Đ, Tăng Đắc L và Quách Văn B phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Tòa án Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Đức T, Phạm Văn Đ, Tăng Đắc L và Quách Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Đức T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án

Ngoài ra, xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Tăng Đắc L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Quách Văn B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Và tuyên các quy định tại khoản 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 16/01/2023 bị cáo Trần Đức T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 16/4/2022, tại sạp không tên đối diện Ki-ốt A.10 chợ T, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Các bị cáo Trần Đức T, Tăng Đắc L, Quách Văn B và Phạm Văn Đ đang đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh bài phỏm ăn tiền với nhau. Thì bị Công an phường Tân Phú, Quận 7 kiểm tra, phát hiện lập biên bản tạm giữ 03 bộ bài tây, tiền trên chiếu bạc là 2.880.000 đồng và 4.201.643 đồng thu giữ trong người của các bị cáo dùng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.081.643 đồng.

Với hành vi khách quan nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Đức T và các đồng phạm khác về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm) là đúng người, đúng tội không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là người có công với cách mạng được quy định tại điểm i điểm s điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T 01 (một) năm tù là trong khung hình phạt.

[2] Trong vụ án này, các bị cáo đánh bạc với nhau và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong đó, hai bị cáo T, Đ cùng có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc là có nhân thân xấu nên theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì hai bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử án tù với hai bị cáo T và Đ, còn hai bị cáo còn lại cho hưởng án treo là có căn cứ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm cần lưu ý:

- Hai bị cáo Tăng Đắc L và Quách Văn B được xử án treo, tại phần nhận định của bản án sơ thẩm không nêu nhưng phần quyết định lại cho hưởng án treo là có thiếu sót, vi phạm Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, do không có kháng nghị, cần ổn định bản án để thi hành nên Tòa án cấp phúc thẩm không hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại nhưng phải nghiêm túc rút kinh nghiệm.

- Về xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo T và bị cáo Đ, thì bị cáo T có 03 tình tiết giảm nhẹ (trong đó có tình tiết giảm nhẹ người phạm tội là người có công với cách mạng), còn bị cáo Đ có 02 tình tiết giảm nhẹ, các tình tiết giảm nhẹ này đều được quy định tại khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự. Nhưng mức án của bị cáo T cao hơn mức án của bị cáo Đ là chưa tương xứng, công bằng cho bị cáo T.

[3] Trên cơ sở lập luận tại đoạn [1] và [2] Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T, không chấp nhận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên và sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu theo quy định khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sửa bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Đức T 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù.

Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 7; (1)
- THA-DS Quận 7; (1)
- TAND Quận 7; (2)
- Công an Quận 7; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam